

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG

*

Số 292 -CV/HU

V/v đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày 29 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: - Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên.

Ngày 01/10/2021, Huyện ủy đã họp thảo luận và cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, (khóa IV) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Ban Thường vụ Huyện ủy đã yêu cầu Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp thu tối đa ý kiến góp ý của các đồng chí dự họp, nhất là kết luận Hội nghị của đồng chí Bí thư Huyện ủy để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

Để sớm ban hành Nghị quyết và tổ chức thực hiện thống nhất, đạt hiệu quả, Thường trực Huyện ủy đề nghị các tổ chức cơ sở đảng, các đồng chí Huyện ủy viên nghiên cứu góp ý vào dự thảo Nghị quyết (đã tiếp thu chỉnh sửa).

Nội dung góp ý gửi về Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) trước ngày 05/11/2021 để hoàn chỉnh lần cuối (sau thời gian trên nếu các tổ chức Đảng, các đồng chí Huyện ủy viên không có ý kiến thì xem như đồng ý).

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Đa Cát K' Hương

*
Số -NQ/HU

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KHÓA IV

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Huyện Đam Rông có 66.878 ha rừng và đất lâm nghiệp (*rừng đặc dụng 1.082 ha, rừng phòng hộ 27.798 ha, rừng sản xuất 37.997 ha*), chiếm hơn 76 % diện tích tự nhiên. Trong những năm qua, thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực rừng, tài nguyên khoáng sản, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng nhiều nghị quyết, kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nhất định: Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở, lực lượng giữ rừng đã có nhiều cố gắng duy trì độ che phủ rừng 65%; việc sắp xếp lại 3 loại rừng cơ bản phù hợp; công tác đấu tranh với các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, lấn chiếm đất rừng, khai thác khoáng sản trái phép được chỉ đạo thường xuyên; một số chính sách về bảo vệ và phát triển rừng, gắn với đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo đã giúp người dân cải thiện đời sống, tăng thu nhập.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, chủ yếu là: Tình trạng phá rừng, lấn chiếm, mua bán đất lâm nghiệp, tranh chấp đất rừng, khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra ở hầu hết các địa phương trong huyện và kéo dài trong nhiều năm; tính chất, mức độ các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản ngày càng phức tạp, tinh vi hơn; một số vụ vi phạm nổi cộm xảy ra nhưng chậm được phát hiện và xử lý. Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Khoáng sản, Luật Đất đai... còn yếu kém, thiếu trọng tâm, trọng điểm, không đến được đối tượng cần tuyên truyền, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa. Công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản còn hạn chế, yếu kém.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém trên: Là do nhận thức, ý thức và trách nhiệm của nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng

viên và nhân dân về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản chưa đầy đủ, còn buông lỏng quản lý, thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm Luật Lâm nghiệp, khai thác khoáng sản trái phép; tinh thần trách nhiệm, năng lực của một bộ phận trong lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách còn yếu, buông lỏng quản lý, bao che, tiếp tay cho các đối tượng vi phạm trong thời gian dài mà không có biện pháp xử lý quyết liệt, dứt khoát. Sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, cấp ủy, chính quyền các xã và các chủ rừng chưa tốt, còn tình trạng “*trên nóng, dưới lạnh*”. Vấn đề dân di cư tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào huyện chưa được bố trí định cư, định canh cũng gây áp lực cho công tác bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn. Tỷ lệ tăng dân số cơ học cao, thiếu đất sản xuất dẫn đến phá rừng làm rẫy.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Xác định công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị; trong đó, lực lượng kiểm lâm, các Ban quản lý rừng, Ban lâm nghiệp xã là lực lượng nòng cốt. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cần phải có trọng tâm, trọng điểm và có biện pháp căn cơ hơn, quyết liệt hơn. Xác định được mục đích, đối tượng phá rừng, tài nguyên, địa phương nào là chủ yếu để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng về rừng, môi trường rừng, đất lâm nghiệp phù hợp với quy hoạch vùng huyện; phát triển nông - lâm kết hợp, lâm sản ngoài gỗ nhằm tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội để đầu tư, bảo vệ và phát triển rừng, khai thác và hưởng lợi từ rừng; tạo việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh tại địa phương.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý triệt để tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng, đất lâm nghiệp, khai thác khoáng sản trái phép với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, sai phạm tới đâu xử lý tới đó; đồng thời, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm, diện tích đất lâm nghiệp chưa thành rừng theo hướng vừa nâng cao hiệu quả kinh tế, vừa cải thiện môi trường và tăng tỷ lệ che phủ rừng, góp phần giảm thiểu tác động ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác có hiệu quả, bền vững diện tích rừng và đất lâm nghiệp hiện có theo quy hoạch. Trồng rừng trên 1.500 ha và trồng khôi

phục rừng (*Đề án 1836*) theo hướng sản xuất nông - lâm kết hợp 3.000 ha; trồng đạt trên 4,4 triệu cây xanh, giữ vững và nâng tỷ lệ che phủ rừng toàn huyện đạt trên 65%.

- Mỗi năm giảm từ **10 - 15%** trở lên số vụ phá rừng và giảm từ **15 - 20 %** trở lên về diện tích rừng, khối lượng lâm sản bị thiệt hại. Phần đầu năm 2021, có tối thiểu 70% số vụ phá rừng phải xác định, lập hồ sơ xử lý được đối tượng vi phạm; từ năm 2022 - 2025 mỗi năm tăng thêm từ **2 - 2,5%**.

- Các khu vực có tiềm năng về khoáng sản được đưa vào quy hoạch, lập hồ sơ cấp phép hoạt động theo quy định cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện. Phần đầu giai đoạn 2021 - 2025 đề xuất UBND tỉnh cấp 10 giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện (*trong đó: cấp từ 5 - 6 giấy phép khai thác cát; 2 - 3 giấy phép khai thác đá; 1 - 2 giấy phép khai thác mỏ đất san lấp mặt bằng*).

b) Định hướng đến năm 2030.

- Tổ chức bảo vệ tốt diện tích rừng trên địa bàn gắn với cung ứng, chi trả dịch vụ môi trường rừng; tiếp tục khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên rừng phòng hộ; trồng mới, trồng rừng sau khai thác trên 2.000 ha. Trồng khôi phục rừng 5.591 ha (*Đề án 1836*) theo hướng sản xuất nông - lâm kết hợp trên đất lâm nghiệp đang sản xuất nông nghiệp ổn định; duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng đạt trên 65%.

- Giảm 50 % số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, Luật Khoáng sản, Luật Đất đai... so với giai đoạn 2021 - 2025; trên 90% số vụ vi phạm xác định đối tượng để xử lý nghiêm theo quy định. Tiếp tục rà soát, bổ sung vào quy hoạch và cấp thêm từ 1 - 2 giấy phép khai thác mỏ san lấp mặt bằng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản

- Xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản là nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản đã được xác định trong các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hàng năm, Đảng ủy các xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân và hệ thống chính trị của xã tổ chức ra quân cưỡng chế, giải tỏa diện tích rừng bị lấn chiếm khi phát hiện vi phạm trên địa bàn quản lý, ít nhất từ 1 - 2 lần.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản bằng nhiều nội dung, phương pháp phong phú, đa dạng, có tính hấp dẫn, phù hợp với từng đối tượng, tạo sự thay đổi mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong công tác bảo vệ, phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản

của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của Nhân dân; vận động các hộ gia đình sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng; thay đổi nhận thức, sản xuất và phát triển kinh tế lâm nghiệp; phát triển nông - lâm kết hợp, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn, lâm sản ngoài gỗ và dịch vụ môi trường rừng.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng và khai thác khoáng sản trái phép thuộc lĩnh vực, địa bàn mình quản lý; hoặc để cho các tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng, gắn bảo vệ rừng với cung ứng và chi trả dịch vụ môi trường rừng, trách nhiệm của chủ rừng, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình được hưởng lợi từ rừng.

- Tập trung lãnh đạo, quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có, từng bước khôi phục và nâng cao chất lượng rừng. Chỉ đạo rà soát diện tích và hợp đồng khoán quản lý bảo vệ rừng theo hướng: Hộ nhận khoán quản lý bảo vệ rừng phải là hộ có lực lượng lao động để tích cực tuần tra, kiểm tra và có trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xác định cụ thể ranh giới rừng nhận khoán của từng hộ, nâng hạn mức tối đa diện tích rừng khoán bảo vệ/hộ bảo đảm hợp lý nhằm nâng cao chất lượng khoán quản lý bảo vệ rừng, gắn với ràng buộc trách nhiệm của hộ nhận khoán, chủ rừng theo quy định. Rà soát, giải quyết những tồn tại trong công tác giao khoán đất lâm nghiệp theo Nghị định 135/2005/NĐ-CP, ngày 08/11/2005; giao đất trồng rừng theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản.

- Tăng cường công tác quản lý 3 loại rừng trên địa bàn huyện theo yêu cầu chỉ đạo của Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng”; Luật Lâm nghiệp, Luật Khoáng sản, Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng, quản lý lâm sản”; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg, ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ “Ban hành một số chính sách tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng”; Đề án 1836 “Tăng cường công tác quản lý bảo vệ

rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 38/CT-TTg, ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Về tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản” và các quy định hiện hành của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan điều tra, triệt phá các đối tượng cầm đầu hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; giám sát triệt để các đối tượng đã từng có vi phạm và nguy cơ vi phạm lâm luật; quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ (các xưởng cưa, xưởng mộc) trên địa bàn; xử lý nghiêm và kiên quyết những phần tử tiếp tay, bao che hoặc kích động, lôi kéo chống người thi hành công vụ.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; bố trí ngân sách đầu tư, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy rừng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thông tin trong công tác theo dõi tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp.

- Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ vi phạm pháp luật về đất đai như: Mua bán, sang nhượng và hợp thức hóa quyền sử dụng đất do phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; lợi dụng chính sách dân tộc để lôi kéo, xúi dục, thuê đồng bào dân tộc phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp về công tác quản lý, bảo vệ rừng giữa các địa phương trong tỉnh và các huyện giáp ranh.

- Quản lý chặt chẽ dân di cư tự do từ các địa phương khác đến; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trở về nơi ở cũ, nếu không có điều kiện về nơi ở cũ thì phối hợp giúp họ ổn định đời sống, không phá rừng, làm rẫy; kết hợp giải quyết các cơ chế, chính sách đối với người dân sống gần rừng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo còn thiếu đất sản xuất.

- Chủ tịch UBND huyện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh khi để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép, đốt rừng trên địa bàn mình quản lý.

- Rà soát các doanh nghiệp đang thuê đất, thuê rừng trên địa bàn huyện để xử lý hoặc đề xuất xử lý các trường hợp triển khai không đúng mục đích, quy định. Kiên quyết thanh lý hợp đồng đối với các doanh nghiệp vi phạm hợp đồng, thiếu trách nhiệm để xảy ra vi phạm hoặc sử dụng không đúng mục đích đối với diện tích rừng được thuê thuộc thẩm quyền.

- Quản lý và khai thác bền vững; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện, có lộ trình cụ thể (*phụ lục kèm theo*).

- Trách nhiệm của các cơ quan liên quan, nhất là đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND huyện, xã: Phải thường xuyên báo cáo Thường trực Huyện ủy tình hình công tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn mình quản lý, để kịp thời chỉ đạo.

- Chính quyền các cấp nâng cao vai trò quản lý Nhà nước trên lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản. Các cơ quan chuyên môn nâng cao vai trò, trách nhiệm tham mưu, theo dõi các lĩnh vực được phân công phụ trách; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý khi phát hiện vi phạm; đối với các vụ việc vượt thẩm quyền tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định, không để kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân.

3. Thực hiện cơ chế, chính sách và nguồn lực

- Chỉ đạo thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách hiện hành của Trung ương, của tỉnh về đầu tư, hỗ trợ cho công tác bảo vệ, phát triển rừng và phát triển hạ tầng lâm sinh.

- Lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ phát triển hạ tầng đường lâm nghiệp phục vụ trồng rừng sản xuất, khai thác rừng trồng; hỗ trợ nông hộ trồng rừng gỗ lớn, trồng khôi phục rừng; xây dựng và nhân rộng mô hình hiệu quả sản xuất nông lâm kết hợp (hoặc lâm - nông kết hợp: như trồng dược liệu dưới tán rừng, lâm sản ngoài gỗ; trồng rừng, bảo vệ rừng gắn với nuôi cá nước lạnh ...). Thu hút, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tham gia đầu tư trồng rừng sản xuất gỗ lớn, tạo vùng nguyên liệu tập trung gắn với chế biến lâm sản, nâng cao giá trị kinh tế từ rừng trồng. Tuyên truyền, vận động và thi đua thực hiện, hoàn thành kế hoạch trồng 4,4 triệu cây xanh để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Kêu gọi, tạo điều kiện, thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến lâm sản, gắn với khai thác rừng trồng sản xuất đến chu kỳ khai thác. Thực hiện cho thuê môi trường rừng gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên khoáng sản hiện có trên địa bàn; kịp thời đề xuất UBND tỉnh quy hoạch, cấp phép khai thác nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư vào huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ từ chương trình mục tiêu của Chính phủ và vốn ngân sách tỉnh để ưu tiên đầu tư, hỗ trợ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đầu tư phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn; các doanh nghiệp, nhà đầu tư thuê môi trường rừng, bảo vệ và phát

triển rừng, từng bước hình thành các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại địa phương: Thác Tiêng Tang - xã Đạ M'Rông, suối nước nóng - xã Đạ Long, thác 7 tầng - xã Phi Liêng, rừng sinh thái Bằng Lăng, khu rừng trầm tại chân đèo Chuối xã Liêng Srônh và suối nước mát - xã Rô Men...

- Rà soát diện tích rừng trồng 30a và dự án Flitch để quy hoạch, thiết kế trồng rừng theo hướng tập trung, liền vùng, liền khoảnh gắn với việc hỗ trợ, đầu tư phát triển đường lâm nghiệp theo quy định để bảo đảm phục vụ việc vận, xuất lâm sản khi khai thác.

4. Nâng cao năng lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; tăng cường giám sát thực thi pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Hạt kiểm lâm huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát các đơn vị chủ rừng, nếu phát hiện đơn vị chủ rừng thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý thì kiên quyết xử lý, vụ việc nào vượt thẩm quyền thì tham mưu xem xét theo quy định, không để xé nhỏ các vụ việc, mức độ đến đâu xử lý đến đó. Đồng thời, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định những trường hợp khai thác trái phép khoáng sản, vi phạm về ô nhiễm môi trường...

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện.

- Đảng ủy Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan Khối Nội chính huyện đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án hình sự liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; xử lý nghiêm các vụ vi phạm theo quy định của pháp luật, không để các vụ án tồn đọng, kéo dài; sớm đưa ra truy tố, xét xử các vụ án điển hình tại một số địa phương trọng điểm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung; đồng thời, công khai kết quả xử lý để toàn xã hội tham gia, giám sát.

- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên phối hợp tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm, qua đó có các biện pháp ngăn chặn ngay từ khi mới phát sinh, lập hồ sơ xử lý theo thẩm quyền (*hoặc chuyển hồ sơ xử lý vượt thẩm quyền*) để xử lý nghiêm, dứt điểm các trường hợp vi phạm.

- Kiểm điểm, xử lý nghiêm chủ rừng, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, không phát hiện ngăn chặn kịp thời, tổ chức ngăn ngừa hành vi phá rừng, cụ thể:

+ Đối với các đối tượng phá rừng: Kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng người, đúng tội, nhất là đối tượng chủ mưu, cầm đầu.

+ Đối với cán bộ lâm nghiệp có liên quan: Xử lý nghiêm tùy theo mức độ vi phạm, không nể nang, né tránh; xem xét kỷ luật, điều chuyển, thay thế cán bộ có biểu hiện bao che, tiếp tay, thiếu trách nhiệm, không nhiệt huyết với nghề.

+ Đối với các cán bộ lâm nghiệp (Hạt trưởng, Hạt phó Hạt Kiểm lâm Huyện; Trưởng, Phó các Ban quản lý bảo vệ rừng): Trong 01 năm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện không tốt các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu “Mỗi năm giảm từ 10 - 15 % trở lên số vụ phá rừng và giảm từ 15 - 20 % trở lên về diện tích rừng, khối lượng lâm sản bị thiệt hại” thì Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét điều chuyển công tác, hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chuyển công tác.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo (*Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã*): Nếu 02 năm liên tục để xảy ra các vụ phá rừng nhiều nhất thì luân chuyển, điều động công tác khác.

+ Đối với các cơ quan có cán bộ cấp dưới tiếp tay, bao che để xảy ra các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp: Phải xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm theo phương châm “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*”, lấy pháp luật để thay đổi hành vi vi phạm.

5. củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; hoạt động của Ban quản lý rừng và các doanh nghiệp lâm nghiệp

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Ban quản lý rừng; kịp thời kiện toàn bộ máy, nâng cao trách nhiệm, năng lực quản lý Nhà nước ở cơ sở bảo đảm theo quy định; chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ, kịp thời thay thế cán bộ có biểu hiện bao che, tiếp tay, thiếu trách nhiệm, không nhiệt huyết với nghề; tham mưu luân chuyển địa bàn công tác, tiểu khu quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức của các Ban quản lý rừng. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngành lâm nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ lâm nghiệp, kiểm lâm có tâm huyết, trách nhiệm với nghề; kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân làm tốt; đồng thời, xem xét xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể để thực hiện Nghị quyết này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện và tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo kịp thời.

Nghị quyết này phổ biến đến các tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn huyện để thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn,
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh,
- TT HU, HĐND, UBND huyện,
- Các ban và Văn phòng Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Lưu: Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc